

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 03 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Minh Sơn**;

2. Ông **Lê Trường Hận**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:**
Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Gia B** (tên gọi khác: Chó con), sinh ngày 19 tháng 9 năm 2002, tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ họ và tên cha và bà Lý Thị L, sinh năm 1978; A, chị, em ruột: 03 người, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/12/2022, bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, chưa chấp hành đóng phạt; Bị khởi tố bị can ngày 28/9/2023 và được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Ong Nguyễn Hải Đ**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2002, tại Bạc Liêu; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Tài xế xe cuốc; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ong Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Mỹ A, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không; Bị khởi tố bị can ngày 28/9/2023 và được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

* Người bào chữa theo quy định pháp luật cho bị cáo Lý Gia B: Bà **Võ Chúc P** - Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

* Bị hại: Ông **Đỗ Văn L1**, sinh năm 1985; ĐKKHKT: Xóm G, Thôn N, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương: Nơi ở hiện nay: Khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 25/5/2023, bị cáo Lý Gia B đến quán C, ở khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để uống cà phê. Tại đây, B thấy ông Đỗ Văn L1 đang ngồi trong quán nên nhớ lại chuyện ông L1 thường chọc ghẹo bạn gái của bị cáo B tên Trần Thị Hà M (là nhân viên của quán C) nên nảy sinh ý định chém ông L1 để cảnh cáo. Lúc này, bị cáo B gọi điện thoại cho bị cáo O Nguyễn Hải Đ nói “*Bạn không cây đồ ra cho tôi*”. Đ biết B chuẩn bị đi chém người khác và nói “*Để tôi chạy ra*”, B nói “*Bạn không chạy ra Sông H*”, bị cáo Đ đồng ý. Sau đó, bị cáo Đ đem theo 01 (một) cây dao tự chế dạng mã tấu, thân dao bằng kim loại dài tổng thể 75cm, phần lưỡi dài 57cm sắc bén, đầu nhọn và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94M1-026.61, nhãn hiệu Honda, loại Future, màu trắng-đen (do bị cáo Đăng mượn của cậu tên Nguyễn Trung H) đến quán cà phê Sông H1. Khi đến nơi, bị cáo Đ lấy cây dao giấu trong bụi cây rồi ra trước quán. Trong lúc uống cà phê, bị cáo B nói với bị cáo Đ “*Chờ ông kia về rồi chém*”, Đ hỏi “*Chém ai*”, B chỉ mặt ông L1 cho Đ biết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, ông L1 đi bộ ra về, thì Đ liền điều khiển xe chở B cầm theo cây dao chạy theo sau ông L1. Khi đến dốc cầu Ú, thuộc khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Đ điều khiển xe từ phía sau chạy lên áp sát bên trái để cho bị cáo B cầm dao chém một nhát từ phía sau tới, từ trái qua phải trúng vào tay và vùng đầu của ông L1 gây thương tích rồi tẩu thoát. Sau khi bị chém, ông L1 được đưa vào Bệnh viện Đ2 cấp cứu đến ngày 26/5/2023 chuyển đến Bệnh viện Đ3 điều trị đến ngày 01/6/2023 ra viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 111/KLTTCT-TTPY, ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận giám định tỷ lệ thương tích của Đỗ Văn L1 như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Một sẹo ở vùng cằm trái. Tỷ lệ: 02% (Hai). Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ sau ra trước.

- Một vết thương đã thành sẹo ở mặt mu (kẻ ngón I – II) bàn tay trái. Tỷ lệ 02% (Hai). Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.

- Gãy xương bàn ngón I bàn tay trái, không hạn chế chức năng bàn tay, ngón tay. Tỷ lệ: 08% (T1). Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.

- Đứt gân dạng ngón I, gân duỗi ngón I bàn tay trái, đã khâu nối phục hồi: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Văn L1 tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Các thương tích trên theo Thông tư 22 không quy định về thẩm mỹ.

+ Theo Thông tư 22 không quy định về cố tật.”

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số: 02/KLVGTT-TTPY ngày 30 tháng 6 năm 2023, của Trung tâm P kết luận: “Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu gửi đến phù hợp với đặc điểm tổn thương, xác định 01 (một) cây dao tự chế dạng mã tấu thân dao bằng kim loại: dài tổng thể 75cm; nặng 900gam; dao được chia làm hai phần cán và lưỡi: phần cán dài 18cm hình tròn màu đen bên trong rỗng có chu vi là 11cm, phần lưỡi dài 57cm sắc bén đầu nhọn màu xám trắng bề sống dày 0,2cm bề lưỡi dày 0,1cm là có khả năng gây ra được thương tích của ông Đỗ Văn L1.”

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lý Gia B và bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lý Gia B và bị cáo O Nguyễn Hải Đ1 cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Gia B (tên gọi khác: Chó con) và bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Lý Gia B mức án tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.**

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 và điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.**

2. Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lý Gia B có trách nhiệm bồi thường cho ông Đỗ Văn L1 số tiền là 16.560.000 đồng (*Mười sáu triệu, năm trăm, sáu mươi nghìn đồng*); Buộc bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 có trách nhiệm bồi thường cho anh Đỗ Văn L1 số tiền là 4.560.000 đồng (*Bốn triệu, năm trăm, sáu mươi nghìn đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao tự chế dạng mã tấu, thân dao bằng kim loại dài tổng thể 75cm; nặng 900gam; dao được chia làm hai phần cán và lưỡi, phần cán dài 18cm hình tròn màu đen bên trong rỗng có chu vi là 11cm, phần lưỡi dài 57cm sắc bén đầu nhọn màu xám trắng bề sòng dày 0,2cm, bề lưỡi dày 0,1cm.

* **Người bào chữa cho bị cáo Lý Gia B là bà Võ Chúc P** thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo B như sau: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất để cho bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội và cho gia đình; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

* Các bị cáo Lý Gia B và Ong Nguyễn Hải Đ1 khai nhận toàn bộ hành vi, vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với bị hại ông Đỗ Văn L1 vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy: Việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 xét xử vắng mặt bị hại ông Đỗ Văn L1.

[3] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận của các bị cáo Lý Gia B và

Ong Nguyễn Hải Đ1 là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Mặc dù, không mâu thuẫn với nhau, nhưng vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, các bị cáo Lý Gia B và O Nguyễn Hải Đ1 có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại, chém ông Đỗ Văn L1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (*Mười hai phần trăm*). Từ đó, cho thấy chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất mà bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém bị hại nên xét bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ.

Xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Lý Gia B và Ong Nguyễn Hải Đ1 có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Lý Gia B và Ong Nguyễn Hải Đ1 là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp sức khỏe của bị hại, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo Lý Gia B và Ong Nguyễn Hải Đ1 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Trong vụ án bị cáo Lý Gia B là người đóng vai trò chủ mưu, khởi xướng, chính bị cáo gọi điện cho bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1, để Đ1 đem dao tự chế đến và bị cáo trực tiếp chém bị hại. Ngoài ra, bị cáo B có một tiền sự, ngày 15/12/2022 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 6.500.000đ về hành vi "*Gây rối trật tự công cộng*", chưa chấp hành đóng phạt. Từ đó, hình phạt áp dụng đối với bị cáo Lý Gia B phải cao hơn bị cáo Hải Đ1. Bên cạnh đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lý Gia B và O Nguyễn Hải Đ1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Hải Đ1 đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Văn L1 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 8.500.000đ; Chi phí thuê xe ô tô đi lại khám chữa bệnh là 5.520.000đ; Chi phí ăn uống trong quá trình khám chữa bệnh 2.000.000đ; Chi phí cho người nuôi dưỡng trong quá trình khám chữa bệnh: 5.000.000đ; Chi phí bồi thường phục hồi sức khỏe: 50.000.000đ; Chi phí thu nhập thực tế bị mất do không làm được: 178.500.000đ; Khoản tiền bồi đắp tổn thất về tinh thần: 50.000.000đ. Tổng các khoản bồi thường là 299.520.000đ.

Đối với yêu cầu của bị hại, Tại phiên tòa các bị cáo Lý Gia B và Ong Nguyễn Hải Đ1 đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản tiền sau: Chi phí điều trị là 8.500.000đ; Chi phí thuê xe ô tô đi lại khám chữa bệnh là 5.520.000đ; Chi phí ăn uống trong quá trình khám chữa bệnh 2.000.000đ, tổng các khoản với số tiền

16.020.000 đồng, xét thấy: Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Các bị cáo không đồng ý các khoản chi phí sau: Chi phí cho người nuôi dưỡng trong quá trình khám chữa bệnh: 5.000.000đ; Chi phí bồi thường phục hồi sức khỏe: 50.000.000đ; Chi phí thu nhập thực tế bị mất do không làm được: 178.500.000đ; Khoản tiền bồi đắp tổn thất về tinh thần: 50.000.000đ. Các bị cáo yêu cầu Tòa án xem xét tính lại các khoản chi phí này theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử, xem xét tính lại chi phí bồi thường cho bị hại, cụ thể như sau:

- Đối với yêu cầu chi phí cho người nuôi dưỡng trong quá trình khám bệnh, chi phí bồi thường phục hồi sức khỏe và chi phí thu nhập thực tế bị mất của bị hại, thấy rằng: Ông Đỗ Văn L1 phải nằm điều trị bệnh từ ngày 26 tháng 5 năm 2023 đến ngày 01 tháng 6 năm 2022 là 07 ngày, trong thời gian này ông L1 không đi lao động được, cần có người chăm sóc và ăn uống bồi bổ lại sức khỏe nên chấp nhận cho bị hại khoản tiền đối với tiền công người nuôi bệnh là 300.000 đồng/ngày; Chi phí ăn uống bồi bổ sức khỏe cho ông L1 là 300.000 đồng/ngày. Đối với tiền công lao động của ông L1 Hội đồng xét xử chấp nhận mức tiền công lao động trung bình tại địa phương là 300.000đ/ngày, tổng cộng 900.000 đồng/ngày x 07 ngày = **6.300.000 đồng**.

- Đối với yêu cầu tổn thất về tinh thần của bị hại với số tiền là 50.000.000đ, Hội đồng xét xử, xét thấy: Căn cứ theo quy định thì mức tối đa để bồi thường tổn thất về tinh thần trong trường hợp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 50 lần mức lương cơ sở (90.000.000 đồng). Tuy nhiên, trong trường hợp này ông L1 bị tổn thương sức khỏe là 12% nên sẽ được bồi thường mức tương ứng với thiệt hại = 90.000.000 đồng x 12% = 10.800.000đ, vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tổn thất tinh thần của bị hại với số tiền **10.800.000 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 16.020.000 đồng + 6.300.000 đồng + 10.800.000 đồng = **33.120.000 đồng**.

Từ đó, buộc bị cáo Lý Gia B và bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 16.560.000 đồng. Bị cáo Đ1 đã nộp khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 12.000.000 đồng, nên buộc bị cáo Đ1 phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 4.560.000 đồng.

Ngoài ra, bị hại không yêu cầu các khoản chi phí nào khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây dao tự chế dạng mã tấu, thân dao bằng kim loại dài tổng thể 75cm; nặng 900gam; dao được chia làm hai phần cán và lưỡi, phần cán dài 18cm hình tròn màu đen bên trong rỗng có chu vi là 11cm, phần lưỡi dài 57cm sắc bén đầu nhọn màu xám trắng bề sóng dày 0,2cm, bề lưỡi dày 0,1cm, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật; Bị cáo Lý Gia B thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bị cáo Lý Gia B.

[9] Đối với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Lý Gia B là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Gia B (tên gọi khác: Chó con) và bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 cùng phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Lý Gia B 02 (hai) năm 06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 và điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lý Gia B có trách nhiệm bồi thường cho ông Đỗ Văn L1 số tiền là 16.560.000 đồng (*Mười sáu triệu, năm trăm, sáu mươi nghìn đồng*); Buộc bị cáo Ong Nguyễn Hải Đ1 có trách nhiệm bồi thường cho anh Đỗ Văn L1 số tiền là 4.560.000 đồng (*Bốn triệu, năm trăm, sáu mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao tự chế dạng mã tấu, thân dao bằng kim loại dài tổng thể 75cm; nặng 900gam; dao được chia làm hai phần cán và lưỡi, phần cán dài 18cm hình tròn màu đen bên trong rỗng có chu vi là 11cm, phần lưỡi dài 57cm sắc bén đầu nhọn màu xám trắng bề sống dày 0,2cm, bề lưỡi dày 0,1cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2024.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo O Nguyễn Hải Đ1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Lý Gia B không phải nộp án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS thành phố Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THA Dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Từ Văn Nhứt